

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

oOo

HỢP ĐỒNG HỢP TÁC

Số: *MemberID*

_SMS.VN

(V/v: Cung cấp dịch vụ nội dung trên mạng di động)

- Căn cứ Bộ luật Dân sự được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005;
- Căn cứ Luật Thương mại được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005;
- Căn cứ Luật viễn thông số 41/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2010 và các văn bản hướng dẫn luật để thực hiện hợp đồng và giải quyết các tranh chấp phát sinh từ hợp đồng này.
- Căn cứ khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm, chúng tôi gồm:

Bên A : Công ty Cổ phần iNET
Địa chỉ : Số 247 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại : 04. 37931188 Fax: 04. 37930979
Đại diện : Ông Nguyễn Lê Liêm
Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc

Bên B :
Địa chỉ :
Điện thoại :
CMND/Số ĐKKD :
Số tài khoản :
Ngân hàng/Ví điện tử :
Chủ tài khoản :
Chức vụ (Nếu có) :

Nay, hai bên tại đây ký kết Hợp đồng Hợp tác với những điều khoản và điều kiện như sau:

ĐIỀU 1: Nội dung

- 1.1 Hai bên nhất trí thỏa thuận hợp tác cung cấp các dịch vụ nội dung trên các mạng thông tin di động (Vinaphone, Mobifone, Viettel) dưới hình thức nhắn tin phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam qua số dải số **8x85** (x=0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7) của bên A.
- 1.2 Chi tiết dịch vụ hợp tác được quy định cụ thể tại các Phụ lục kèm theo.

ĐIỀU 2: Trách nhiệm và quyền lợi của bên A

Trách nhiệm:

- 2.1 Xây dựng, triển khai và đảm bảo hoạt động cho các chương trình được cài đặt trên hệ thống của Bên A. Cung cấp các điều kiện cần thiết và hỗ trợ bên B phát triển dịch vụ.

- 2.2 Bằng hợp đồng này, Bên A cam kết không thể can thiệp vào Sản phẩm số của Bên B. Bên A sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm liên đới nào liên quan đến các phát sinh về pháp lý từ Sản phẩm số của bên B;
- 2.3 Thanh toán doanh thu cho bên B.
- 2.4 Thực hiện chăm sóc khách hàng đối với các dịch vụ mà hai bên hợp tác triển khai.
- 2.5 Cấp cho bên B tài khoản (username, password) để theo dõi sản lượng trên website <http://partner.iNET.vn>

Quyền lợi:

- 2.6 Được quyền yêu cầu Bên B tạm dừng hoặc đóng hoàn toàn Dịch vụ đang dùng của Bên A trên các Sản phẩm số của Bên B nếu phát hiện một trong các trường hợp sau: Sản phẩm số có nội dung không phù hợp, thu phí khách hàng không minh bạch, vi phạm pháp luật Việt Nam; Bên B quảng cáo trên các kênh có nội dung gây ảnh hưởng đến uy tín của Bên A.
- 2.7 Chấm dứt và dừng việc hợp tác với Bên B một cách vô điều kiện, không cần thông báo cho Bên B nếu phát hiện Bên B vi phạm các nội dung hợp tác và/hoặc có sự tác động của các cơ quan nhà nước;

ĐIỀU 3: Trách nhiệm và quyền lợi của bên B

Trách nhiệm:

- 3.1 Nếu Bên B là Doanh nghiệp, Bên B phải cung cấp bản sao công chứng Giấy đăng ký kinh doanh có nhóm ngành bao hàm các Sản phẩm số hai bên hợp tác. Trong thời gian hiệu lực của hợp đồng, nếu Bên B có thay đổi đăng ký kinh doanh thì Bên B phải đảm bảo Giấy đăng ký kinh doanh sửa đổi bao hàm nhóm ngành Sản phẩm số hai bên đã và đang hợp tác và phải thông báo với Bên A bằng văn bản đồng thời cung cấp cho Bên A bản sao công chứng Giấy đăng ký kinh doanh mới.
- 3.2 Chịu trách nhiệm toàn bộ về tính pháp lý, bản quyền, giấy phép kinh doanh của Sản phẩm số, chất lượng, nội dung của các Sản phẩm số mà Bên B cung cấp ra thị trường, Bên A không có bất kỳ trách nhiệm nào liên quan tới các sản phẩm số này;
- 3.3 Chịu mọi trách nhiệm liên quan tới quá trình cung cấp sản phẩm số ra thị trường, trong trường hợp phát sinh lỗi, trách nhiệm liên quan tới quá trình cung cấp các sản phẩm này, Bên A không chịu bất cứ trách nhiệm nào về kinh tế cũng như trách nhiệm pháp lý;
- 3.4 Xây dựng, triển khai kinh doanh và đảm bảo hoạt động cho việc cung cấp Sản phẩm số đến khách hàng của Bên B được thông suốt và chính xác (bao gồm các chương trình phục vụ kết nối, trao đổi, cung cấp thông tin về giá cả Sản phẩm số chính xác tới Khách hàng);
- 3.5 Chịu trách nhiệm tuân theo các tiêu chuẩn kỹ thuật, kết nối của bên A. Không được phép thay đổi các thông số kỹ thuật, kết nối này nhằm mục đích trục lợi hoặc kết nối Dịch vụ đến các Sản phẩm số chưa được sự đồng ý của bên A. Nếu bên A phát hiện bên B vi phạm nội dung này thì bên A không thực hiện thanh toán Doanh thu cho các Sản phẩm số trong quá trình vi phạm. Bên A có quyền tạm dừng hoặc đóng hoàn toàn dịch vụ và đơn phương chấm dứt hợp đồng.
- 3.6 Chịu mọi trách nhiệm liên quan đến các kênh truyền thông, các hình thức quảng bá, kinh doanh, phân phối Sản phẩm số do Bên B tự thực hiện. Bên B không được phép áp dụng hình thức SPAM trong quá trình quảng bá, kinh doanh, phân phối Sản phẩm số. Việc sử dụng hình thức này là vi phạm các quy định của Bộ thông tin truyền thông và Các cơ quan quản lý của Nhà nước. Trong trường hợp Bên A hoặc các cơ quan, tổ chức khác phát hiện Bên B vi phạm, Bên A có quyền tiến hành cắt toàn bộ doanh thu của Bên B trong tháng phát hiện vi phạm và có thể đóng hoàn toàn dịch vụ, đơn phương chấm dứt hợp đồng.

- 3.7 Trong mọi Sản phẩm số (ứng dụng, trò chơi, nội dung khác dưới dạng ứng dụng hoặc wap/web ...), khi người dùng sử dụng và có yêu cầu trả phí, thì bên cung cấp Sản phẩm số bắt buộc phải niêm yết giá rõ ràng, bắt buộc phải có thông báo xác nhận trả phí để người sử dụng tự nguyện lựa chọn thì Sản phẩm số mới thực hiện việc trừ phí khách hàng. Mọi giao dịch trừ tiền khách hàng của bên B mà không có sự đồng ý dưới dạng thông báo xác nhận đều bị coi là vi phạm và bên cung cấp Sản phẩm số phải chịu mọi trách nhiệm khi xảy ra khiếu nại, bồi thường, đóng hủy Sản phẩm số, thanh kiểm tra của các bên liên quan.
- 3.8 Chịu trách nhiệm về thuế phát sinh từ nguồn doanh thu hàng tháng bên B được hưởng;

Quyền lợi:

- 3.9 Được thanh toán doanh thu từ các Dịch vụ hợp tác với Bên A;
- 3.10 Được quyền yêu cầu Bên A cung cấp các thông tin cần thiết để đảm bảo triển khai cung cấp Dịch vụ và thực hiện kết nối, trao đổi dữ liệu kịp thời;

ĐIỀU 4: Đối soát, phân chia doanh thu và thanh toán

- 4.1 Số liệu đối soát là số liệu được ghi nhận trên hệ thống của SMS.vn
- 4.2 Các bên tiến hành làm thủ tục ký biên bản đối soát để thanh toán doanh thu theo Quy định trong phụ lục chính sách thanh toán
- 4.3 Các nội dung chi tiết về đối soát, thanh toán được quy định tại Phụ lục chính sách thanh toán kèm theo hợp đồng này

ĐIỀU 5: Nguyên tắc và quy trình sử dụng dịch vụ

- 5.1 Bên B phải đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin về Sản phẩm số và niêm yết đúng giá nội dung cung cấp.
- 5.2 Bên B phải tuân thủ Quy trình đăng ký sử dụng Dịch vụ trên hệ thống quản lý trực tuyến của bên A. Quy trình sử dụng có thể được điều chỉnh theo các Quy định được ban hành bởi Các nhà mạng (Telcos) và các đơn vị cung cấp phương tiện thanh toán.
- 5.3 Trong quá trình sử dụng Dịch vụ của bên A cho Sản phẩm số của Bên B. Bên A có các cơ chế và hệ thống hậu kiểm để kiểm soát tính hợp lệ của Sản phẩm số bên B đang triển khai kinh doanh. Nếu bên B vi phạm một số quy định sau:
 - Nội dung Sản phẩm số kinh doanh không hợp pháp, vi phạm quy chế của Telcos.
 - Kịch bản kinh doanh vi phạm thuần phong mỹ tục, đề cập đến các vấn đề chính trị, tôn giáo, khiêu dâm, nhạy cảm...
 - Kịch bản (số lượng MT và thời gian trả tin) không hợp lý.
 - Bên B tự động cập nhật nội dung Sản phẩm số không thông báo cho bên A.
 - Sản phẩm số của bên B cung cấp cho khách hàng không đảm bảo chất lượng: Khách hàng không sử dụng được dịch vụ, khách hàng không được cộng điểm đầy đủ khi nạp tiền.
 - Sản phẩm số của bên B không tuân thủ Quy trình sử dụng dịch vụ của bên A trên hệ thống quản lý trực tuyến.
- 5.4 Căn cứ vào phản ánh của khách hàng và từ các nguồn khác về các Sản phẩm số của bên B vi phạm quy định này. Bên A có quyền đơn phương kết luận Bên B đã vi phạm các quy định về Quy định sử dụng Dịch vụ cho Sản phẩm số cung cấp. Tùy thuộc mức độ vi phạm, Bên B sẽ phải chịu một trong các hình thức xử lý như sau:
 - Bên A thông báo cho bên B để chỉnh sửa, gỡ bỏ các vi phạm.
 - Bên A ngừng cung cấp Dịch vụ cho các Sản phẩm số vi phạm.

- Bên A không tiến hành đối soát, thanh toán cho phần doanh thu phát sinh từ các Sản phẩm số vi phạm. Ngoài ra bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật và có nghĩa vụ bồi hoàn cước cho khách hàng và chi phí xử lý hậu quả cho bên A và bên thứ 3 (nếu có).
- Bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng với Bên B trong trường hợp Bên B vi phạm nghiêm trọng Quy trình sử dụng Dịch vụ mà không có phương án xử lý khắc phục hoặc bên B vi phạm pháp luật.
- Bên A sẽ phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để xử lý các hành vi vi phạm các quy định hiện hành của pháp luật của bên B. Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các sai phạm này.

ĐIỀU 6: Sửa đổi và chấm dứt Hợp đồng

- 6.1 Hợp Đồng này và các Phụ lục của Hợp Đồng này có thể sửa đổi theo thoả thuận bằng văn bản của các bên.
- 6.2 Hợp Đồng này sẽ chấm dứt trong trường hợp sau:
 - 6.2.1 Hợp Đồng hết hạn mà không được gia hạn;
 - 6.2.2 Cả hai bên đồng ý chấm dứt Hợp Đồng này; trong trường hợp đó hai bên sẽ thoả thuận về các điều kiện cụ thể liên quan tới việc chấm dứt Hợp Đồng;
 - 6.2.3 Việc hợp tác để khai thác dịch vụ khai thác và cung cấp dịch vụ nội dung trên mạng di động không đem lại lợi nhuận cho các bên trong vòng 06 tháng liên tục.
- 6.3 Đơn phương chấm dứt Hợp Đồng:
 - 6.3.1 Một Bên có quyền đơn phương chấp dứt Hợp đồng nếu chứng minh được Bên kia có vi phạm trong việc thực hiện các trách nhiệm đó quy định trong hợp đồng và không có bất kỳ sửa chữa, khắc phục nào trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của bên bị vi phạm.
 - 6.3.2 Nếu Hợp đồng bị đơn phương chấp dứt bởi một trong các trường hợp nói trên, thì ngoài việc bồi thường toàn bộ thiệt hại thực tế và trực tiếp cho bên bị vi phạm, bên vi phạm còn phải chịu phạt hợp đồng phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành.
 - 6.3.2 Ngoài những điều nêu ở phần trên, bên nào muốn chấm dứt hợp đồng trước thời hạn phải báo cho bên kia trước 15 ngày bằng văn bản.

Điều 7: Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp liên quan đến Hợp Đồng này sẽ được giải quyết thông qua thương lượng giữa các bên. Nếu không giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải thì một trong các bên có quyền đưa tranh chấp ra tòa án có thẩm quyền của Việt Nam giải quyết.

Điều 8: Thời hạn của Hợp đồng

Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày / / 20 đến hết ngày / / 20 . Hợp đồng này sẽ được gia hạn khi có sự đồng ý của hai bên. Mỗi lần gia hạn sẽ là 01 năm. và các Phụ lục kèm theo, sẽ có ý nghĩa và hiệu lực ràng buộc các Bên.

ĐIỀU 9: Điều khoản chung

9.1 Bất khả kháng

- 9.1.1 Nếu một trong các Bên không thể thực thi được toàn bộ hay một phần nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này do Sự kiện bất khả kháng là các sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được, mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết mà khả năng cho phép, bao gồm nhưng không giới hạn ở các sự kiện như thiên tai, hoả hoạn, lũ lụt, động đất, tai nạn, thảm hoạ, hạn chế về dịch bệnh, nhiệm

hạt nhân hoặc phóng xạ, chiến tranh, nội chiến, khởi nghĩa, đình công hoặc bạo loạn, can thiệp của Cơ quan Chính phủ, hệ thống thiết bị của các bên gặp sự cố kỹ thuật trong quá trình vận hành khai thác hoặc do hạn chế về khả năng kỹ thuật các hệ thống thiết bị thì bên đó sẽ phải nhanh chóng thông báo cho bên kia bằng văn bản về việc không thực hiện được nghĩa vụ của mình.

9.1.2 Bên thông báo không thể thực hiện được Hợp đồng do Sự kiện bất khả kháng có trách nhiệm phải nỗ lực để giảm thiểu ảnh hưởng của Sự kiện bất khả kháng đó.

9.1.3 Khi sự kiện bất khả kháng xảy ra, thì nghĩa vụ của các Bên tạm thời không thực hiện và sẽ ngay lập tức phục hồi lại các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng khi chấm dứt sự kiện bất khả kháng hoặc khi Sự kiện bất khả kháng đó bị loại bỏ.

9.2 Thông báo

9.2.1 Mọi thông báo và thông tin liên lạc chính thức liên quan đến Hợp đồng này sẽ được gửi tới địa chỉ của các Bên như nêu tại phần đầu của Hợp đồng.

9.2.2 Cho mục đích của Điều này, các Bên có thể thay đổi địa chỉ bằng cách gửi thông báo hợp lệ bằng văn bản cho Bên kia.

9.3 Luật áp dụng

Việc lập Hợp đồng này, hiệu lực, giải thích, ký kết và giải quyết tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng này sẽ được tuân theo và được giải thích theo pháp luật của Việt Nam.

9.4 Số bản

Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản gốc, mỗi bên giữ 01 (một) bản, các bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐIỀU 14: Đầu mối liên hệ

STT	Nội dung công việc	Bên A	Bên B
1	<i>Kinh doanh</i>	Ban Quản trị SMS.vn Tel: 0904.885.035 Email: banquantri@sms.vn	Ông: Tel: Email:
2	<i>Kỹ thuật</i>	Ông : Tel: Email:	Ông : Tel: Email:

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

Nguyễn Lê Liêm